TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 / 2018/ HNGĐ- ST
Ngày: 26 - 02 - 2018
V/v: " Ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH,
TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Đặng Đình Hiền

Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hiếu

Ông Trần Văn Điệp

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 762/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Phú C, sinh năm 1967
Địa chỉ: Tổ 10, khu P, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đ N.
Bị đơn: Bà Lý Thị Hương L, sinh năm 1970
Địa chỉ: Ấp S, xã PT, huyện N T, tỉnh Đ N.
(Ông C có mặt, bà L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/12/2017, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 19/01/2018 và tại phiên Tòa nguyên đơn ông Phạm Phú C trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và Bà Lý Thị Hương L chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn tại xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai từ năm 1995. Sau đó đến năm 1997 vợ chồng bắt đầu có mâu thuẫn và càng

ngày mâu thuẫn càng lớn. Đến tháng 11/1997 ông làm đơn đơn phương xin ly hôn với bà L. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng nên giải quyết cho ông ly hôn với bà L. Nhưng bản án sơ thẩm bị bà L kháng cáo lên cấp phúc thẩm. Tại đây đơn ly hôn của ông bị bác. Tuy nhiên qua một quá trình dài vợ chồng ông vẫn không có tiếng nói chung, không bàn bạc đoàn tụ. Vợ chồng ly thân từ năm 1996 cho đến nay. Nay ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà L do vợ chồng không còn tình cảm mục đích hôn nhân không đạt được tình trạng hôn nhân không thể kéo dài thêm nữa.

Về con chung: Có một con chung tên Phạm Phú B, sinh năm 1995, đã trưởng thành.

Về nợ chung, tài sản chung: Không có.

Ngoài ra, ông không trình bày gì thêm.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2018 bị đơn bà Lý Thị Hương L trình bày:

Bà và ông C chung sống tự nguyện có đăng ký kêt hôn tại xã Phước Thiền.

Quá trình chung sống vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì nhưng do ông C có cặp với một người phụ nữa khác tên Hoàng Yến nên mới làm đơn ly hôn với bà. Tại bản án của Tòa án tỉnh Đồng Nai trước đây đã bác đơn ly hôn của ông C do không đủ cơ sở cho ly hôn.

Nay bà vẫn còn thương chồng con không muốn con bà bị thiếu hụt tình cảm, bà đã im lặng để vợ chồng yên ấm làm việc lo cho con học hành thành đạt nên bà không đồng ý ly hôn với ông C.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Phú B, sinh năm 1995, đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Do đang bận công việc nên bà L đề nghị Tòa xét xử vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch thụ lý và xác định quan hệ pháp luật: "Ly hôn" đúng với quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; Về tư cách tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ sang Viện kiểm sát, thời hạn đưa vụ án ra xét xử, nguyên tắc xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành đúng trình tự, thủ tục.

Về đường lối: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Phú C, xử cho ông C được ly hôn với bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Phú C nộp đơn đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên được thụ lý, giải quyết. Bị đơn bà Lý Thị Hương L có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật TTDS, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà L theo quy định.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông C thì thấy: Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Phạm Phú C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cương quyết xin ly hôn đối với bị đơn bà Lý Thị Hương L, ông C cho rằng ông bà chung sống với nhau bất đồng quan điểm sống nên phát sinh mâu thuẫn. Năm 1997 ông đã từng nộp đơn lên Tòa yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng bị bác đơn và kể từ đó vợ chồng đã sống ly thân nhau cho đến nay không bàn bạc đoàn tụ, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2018 bà L cho rằng do ông C có người phụ nữa khác mới nộp đơn ly hôn và bà vẫn còn thương chồng không muốn con bị thiếu hụt tình cảm nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, tại hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn vợ chồng của ông C và bà L đã xảy ra từ năm 1997 khi ông C nộp đơn ly hôn, hơn nữa thời gian ông bà đã sống ly thân kéo dài từ năm 1997 cho đến nay cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc ông C yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ chấp nhận. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C, xử cho ông C được ly hôn với bà L là phù hợp với qui định của pháp luật.

Về con chung: Có một con chung tên Phạm Phú B, sinh năm 1995, đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: ông C, bà L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Phạm Phú C phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm.

Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 28, 35, 147, 220, 228, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn" của ông Phạm Phú C

Xử: Cho ông Phạm Phú C được ly hôn với bà Lý Thị Hương L.

Về con chung: Có một con chung tên Phạm Phú B, sinh năm 1995, đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: ông C, bà L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Phạm Phú C phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 007682 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. (ông C đã nộp xong).

Báo cho ông Phạm Phú C biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Lý Thị Hương L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt, niêm yết hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT, THA,VKS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.
-UB xã, PTP

Đặng Đình Hiền

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT, THA,VKS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.
-UB xã, PTP

Đặng Đình Hiền